HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38 /2023/NQ-HĐND	*Quảng Ngãi, ngày 08 tháng 12 năm 2023*

NGHỊ QUYẾT
Quy định một số chính sách hỗ trợ đối với học sinh Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết, tỉnh Quảng Ngãi

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 20

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên;

Xét Tờ trình số 192/TTr-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định một số chính sách hỗ trợ đối với học sinh Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết, tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định một số chính sách hỗ trợ đối với học sinh Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Đối tượng áp dụng

a) Học sinh đang học lớp chuyên tại Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết, tỉnh Quảng Ngãi;

b) Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết, tỉnh Quảng Ngãi;

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Chính sách hỗ trợ

1. Hỗ trợ chi phí học tập thường xuyên

a) Hỗ trợ 1.300.000 đồng/học sinh/tháng cho các đối tượng: Học sinh là con hộ nghèo, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, liệt sĩ, con gia đình là nạn nhân chất độc da cam/dioxin, mồ côi cả cha lẫn mẹ; học sinh thường trú ở xã, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi, huyện Lý Sơn; học sinh là người dân tộc thiểu số; học sinh là người khuyết tật.

b) Hỗ trợ 600.000 đồng/học sinh/tháng cho đối tượng còn lại.

c) Thời gian hỗ trợ: Thời gian cấp vào đầu mỗi tháng học, theo thời gian học thực tế và không quá 9 tháng/năm học/học sinh.

2. Hỗ trợ học bổng khuyến khích học tập

Học sinh có hạnh kiểm tốt, học lực giỏi trong kỳ xét, cấp học bổng và có điểm môn chuyên của học kỳ xét, cấp từ 8,5 trở lên được hưởng mức học bổng cấp cho một học sinh một tháng bằng ba lần mức học phí theo quy định hiện hành đối với trường trung học phổ thông tại địa phương.

Thời gian hỗ trợ: Học bổng được cấp sau khi có kết quả học tập theo từng học kỳ và cấp 9 tháng trong năm học.

3. Ngoài học bổng quy định tại khoản 2 Điều này, học sinh có hạnh kiểm tốt, học lực giỏi trong kỳ xét, cấp được hỗ trợ thêm học bổng khuyến khích học tập nếu đạt tiêu chuẩn sau:

a) Đạt giải ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh hoặc đạt giải ba trong cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh của năm học đó, được hưởng mức học bổng cấp cho một học sinh một tháng bằng một lần mức học phí theo quy định hiện hành đối với trường trung học phổ thông tại địa phương.

b) Đạt từ giải nhì trở lên trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh hoặc đạt từ giải nhì trở lên trong cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh của năm học đó, được hưởng mức học bổng cấp cho một học sinh một tháng bằng hai lần mức học phí theo quy định hiện hành đối với trường trung học phổ thông tại địa phương.

c) Là thành viên đội tuyển tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, cuộc thi khoa học kỹ thuật quốc gia được hưởng mức học bổng cấp cho một học sinh một tháng bằng ba lần mức học phí theo quy định hiện hành đối với trường trung học phổ thông tại địa phương.

d) Học sinh đồng thời đạt tiêu chuẩn hỗ trợ thêm học bổng tại điểm a, điểm b, điểm c khoản này thì chỉ được nhận mức hỗ trợ học bổng cao nhất.

đ) Thời gian hỗ trợ: Học bổng được cấp theo từng học kỳ, cấp 9 tháng trong năm học và được nhận một lần vào cuối mỗi học kỳ.

4. Hỗ trợ tài liệu học tập

Học sinh được mượn miễn phí các loại tài liệu phục vụ học tập tại thư viện, được sử dụng miễn phí internet, phương tiện, thiết bị phục vụ việc học tập, nghiên cứu khoa học của nhà trường.

5. Hỗ trợ chỗ ở

Học sinh có nơi cư trú (nhà ở) cách trường từ 10 km trở lên thì được ở ký túc xá miễn phí, ưu tiên những học sinh ở xa. Trường hợp ký túc xá không còn đủ chỗ thì học sinh có nhà ở cách trường từ 10 km trở lên được hỗ trợ tiền thuê chỗ ở hàng tháng 500.000 đồng/học sinh/tháng.

Thời gian hỗ trợ: Tiền hỗ trợ được cấp theo từng học kỳ, hưởng không quá 9 tháng/năm học.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách cấp tỉnh.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XIII Kỳ họp thứ 20 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2024

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 37/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quy định một số chính sách hỗ trợ đối với học sinh Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết, tỉnh Quảng Ngãi./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Vụ Pháp chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội đoàn thể tỉnh;
- Cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- VP ĐĐBQH và HĐND tỉnh: C-PVP, các Phòng, CV;
- Lưu: VT, VHXH.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Bùi Thị Quỳnh Vân